

## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### **1. Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII**

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 18 - 19/7/2025, tại Thủ đô Hà Nội đã diễn ra Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì, phát biểu khai mạc, bế mạc Hội nghị và chỉ đạo một số nội dung quan trọng:

**Về định hướng các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng:** Với tinh thần cách mạng tấn công, tinh thần tiếp tục đổi mới, Trung ương đã quyết định tích hợp nội dung 3 văn kiện gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế - xã hội, Báo cáo Tổng kết xây dựng đảng thành Báo cáo chính trị theo một trục xuyên suốt, thống nhất, đồng bộ để trình Đại hội XIV của Đảng. Ban chấp hành Trung ương yêu cầu Báo cáo chính trị mới phải được hoàn thiện theo hướng: (1) Bảo đảm tính kế thừa và đổi mới, phản ánh đúng thực tiễn phát triển của đất nước, nhất là những thành tựu vượt bậc về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... với quan điểm chúng ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế như ngày hôm nay là bởi sự kết tinh ngàn năm văn hiến của dân tộc, đặc biệt là thành quả của 95 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, 80 năm Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 40 năm đổi mới và sự đóng góp, sự hy sinh to lớn của nhiều thế hệ đảng viên, của lớp lớp quần chúng nhân dân; (2) Định rõ các mục tiêu của nhiệm kỳ Đại hội XIV và tầm nhìn đến năm 2045, 2050 và xa hơn nữa, gắn với 2 mục tiêu: 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm Nhà nước CHXHCN Việt Nam; (3) Nhấn mạnh các động lực phát triển mới, bao gồm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, và khai thác hiệu quả lợi thế của hội nhập quốc tế sâu rộng; (4) Khẳng định vai trò then chốt của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chống chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống; tăng cường kiểm soát quyền lực; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; nâng cao năng lực quản trị quốc gia và điều hành hoạt động của tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị; (5) Ban chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục chỉ đạo các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV hoàn thiện Văn kiện, tiếp tục tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong Đảng và toàn xã hội, đảm bảo chất lượng, đồng thuận và tầm vóc chiến lược;

(6) Các báo cáo Tổng kết thi hành điều lệ Đảng; Báo cáo Tổng kết 40 năm đổi mới cũng cần được tiếp tục hoàn thiện với tinh thần đã nêu để thật sự trở thành nền tảng giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng và nền tảng cho việc hoạch định các chiến lược phát triển đất nước trong tương lai.

***Về nội dung sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết, kết luận của Trung ương để tạo cơ sở chính trị cho mục tiêu tiếp tục cải cách, đổi mới đất nước:*** Nghiên cứu xây dựng luật theo định hướng: các quy định của luật pháp phải cơ bản mang tính ổn định, có giá trị lâu dài; những luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, bộ, ngành, địa phương quy định để đảm bảo tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật quốc gia theo mô hình phát triển mới. Giao Bộ Chính trị căn cứ góp ý của Trung ương để chỉ đạo ra kết luận về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nội dung các nghị quyết được đưa ra xin ý kiến tại hội nghị này.

***Đối với lĩnh vực đất đai,*** tập trung nhấn mạnh việc hoàn thiện khung pháp lý về sở hữu, quy hoạch, sử dụng đất, bảo đảm tính minh bạch, công bằng, hiệu quả, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp. Cần nhấn mạnh đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, là nguồn lực quan trọng để phát triển đất nước, là yếu tố đầu vào quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; quản lý và sử dụng đất đai phải đảm bảo lợi ích chung của toàn dân; phấn đấu hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông; qui hoạch sử dụng đất được lập ở cấp quốc gia, cấp địa phương; ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị; phát huy cao nhất hiệu quả sử dụng đất.

***Đối với lĩnh vực quy hoạch,*** cần tháo gỡ chông chéo giữa các quy hoạch ngành, vùng, địa phương; đưa ra những giải pháp phù hợp tạo cơ sở cho việc thực hiện quy hoạch không gian phát triển hài hòa, tương hỗ, tạo động năng giữa quy hoạch quốc gia, vùng và địa phương; việc điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cần thiết và cấp bách; việc điều chỉnh quy hoạch quốc gia phải đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà

nước, phù hợp với định hướng tổ chức không gian kinh tế - xã hội sau sắp xếp đơn vị hành chính.

*Về lĩnh vực giáo dục - đào tạo*, cần tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo; nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc đảm bảo nguồn lực cho đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường thu hút tối đa nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục và đào tạo; không lấy mức độ tự chủ tài chính làm căn cứ để xác định mức độ tự chủ đối với cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

*Cải cách thể chế* là khâu đột phá, là động lực then chốt để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững. Do đó, yêu cầu các cấp, các ngành: (i) Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật còn bất cập, mâu thuẫn; (ii) Xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, minh bạch, khả thi, tạo lập môi trường đầu tư - kinh doanh thuận lợi, bảo đảm quyền lợi chính đáng của Nhân dân; (iii) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý nhà nước, chuyển đổi từ mô hình hành chính quản lý sang hành chính phục vụ.

***Về phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng***, Trung ương thống nhất nhận định: (1) Phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng là văn bản đặc biệt quan trọng, quyết định toàn bộ công tác chuẩn bị và bầu cử nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước, góp phần vào thành công Đại hội XIV của Đảng; tiếp tục nâng cao vị thế và khẳng định rõ hơn vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, trực tiếp của Đảng đối với đất nước, nhất là khi chúng ta đang chỉ đạo tiến hành mạnh mẽ, đồng bộ, toàn diện cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ Trung ương đến cơ sở để bước vào kỷ nguyên phát triển phồn vinh của dân tộc. (2) Công tác cán bộ là khâu “then chốt của then chốt”; vì vậy, công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng cần phải tiến hành một cách đồng bộ, khoa học, bài bản, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, minh bạch; bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định của pháp luật. (3) Công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải tuân thủ, giữ vững quan điểm, nguyên tắc cơ bản của Đảng; phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết; xử lý hài hòa, hợp lý giữa tiêu chuẩn và cơ cấu; giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển; giữa tính phổ biến và tính đặc thù; giữa chuyên môn đào tạo và sở trường, năng lực thực

tiền; giữa uy tín, kinh nghiệm công tác và chiều hướng phát triển; trong đó, đặc biệt đề cao chất lượng, hiệu quả, sản phẩm công tác, sự cống hiến của cán bộ để làm thước đo trong đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ; bảo đảm phù hợp về cơ cấu, độ tuổi, giới tính, dân tộc, vùng miền. (4) Việc giới thiệu, lựa chọn nhân sự phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhìn chung dựa trên cơ sở quy hoạch nhưng không quá cứng nhắc mà cần phải căn cứ vào thực tiễn cụ thể để xem xét, không bỏ sót những nhân tố ngoài quy hoạch nhưng có phẩm chất, năng lực lãnh đạo nổi trội, đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với phương án bố trí nhân sự đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương, địa phương nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ tới. (5) Kiên quyết không để “lọt” những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, không xứng đáng tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; đồng thời, phải có giải pháp, biện pháp hiệu quả để hạn chế, sớm khắc phục tình trạng nhân sự vừa được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoặc mới được quy hoạch, bổ nhiệm đã phải xem xét kiểm điểm, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. (6) Về định hướng phân bổ cơ cấu, số lượng ủy viên Trung ương Đảng chính thức khóa XIV cho các địa phương, cơ quan, đơn vị, Trung ương tán thành, thống nhất cao và cho rằng định hướng phân bổ được chuẩn bị tương đối kỹ lưỡng, chặt chẽ, có tính kế thừa, sát với tình hình thực tiễn và có tính thuyết phục; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng trước mắt cũng như trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

**Về đại hội đảng bộ các cấp:** Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là đợt sinh hoạt chính trị to lớn, sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân mà còn là tiền đề để tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Hiện nay, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo mô hình đơn vị hành chính địa phương 2 cấp đã đi vào hoạt động, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp theo lộ trình: Đại hội cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 31/7, Đại hội cấp trên trực tiếp cơ sở và đảng bộ xã, phường, đặc khu hoàn thành trước ngày 31/8; Đại hội đảng bộ cấp tỉnh và đảng bộ trực thuộc Trung ương hoàn thành trước ngày 31/10. Đồng thời, yêu cầu các đảng bộ trong quá trình chuẩn bị,

tổ chức đại hội phải tập trung thảo luận kỹ lưỡng những nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục đóng góp hoàn thiện Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội cấp mình; thể hiện sự đổi mới, cách mạng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc khẩn trương triển khai kế hoạch tổ chức đại hội các cấp, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh, không để bị động, chậm trễ hoặc để xảy ra mất đoàn kết nội bộ.

**Về công tác cán bộ:** Trung ương thống nhất cao yêu cầu: (1) Kiên định nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ, thực hiện đúng quy trình, khách quan, minh bạch, dân chủ nhưng nghiêm túc, tránh tình trạng vận động không lành mạnh. (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, bên cạnh chủ trương quan tâm bồi dưỡng cán bộ cấp chiến lược thì còn phải đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở vững mạnh, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ, lựa chọn những cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực thực tiễn, tư duy đổi mới, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, gắn bó với Nhân dân, có tầm nhìn phát triển để đưa vào những vị trí chủ chốt.

**Về vận hành chính quyền địa phương 2 cấp:** Kết quả sơ bộ sau 19 ngày vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp cho thấy: (1) Bộ máy cơ bản vận hành tốt, không có trục trặc lớn, cán bộ, công chức bước đầu thích ứng; (2) Quy trình xử lý công việc tương đối thông suốt, dịch vụ công được giải quyết nhanh hơn; (3) Nhân dân bày tỏ sự đồng tình và kỳ vọng mô hình mới sẽ hiệu quả hơn. Tuy nhiên, lưu ý: (i) Cần tiếp tục hoàn thiện các quy định hướng dẫn, xây dựng quy trình nghiệp vụ liên thông; (ii) Kịp thời điều chỉnh những bất cập trong phân công, phân cấp nhiệm vụ; (iii) Nâng cao chất lượng đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là ở cấp xã; (iv) Tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ hiệu quả vận hành của mô hình.

Để triển khai hiệu quả các kết luận của Hội nghị Trung ương 12, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*Một là*, tổ chức quán triệt sâu rộng các kết luận của Hội nghị Trung ương 12, bảo đảm mỗi cán bộ, đảng viên hiểu đúng, thực hiện đúng, đồng thuận cao.

*Hai là*, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các dự thảo văn kiện, lấy ý kiến rộng rãi, phát huy trí tuệ tập thể, hoàn thiện theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, tầm nhìn xa, chiến lược.

*Ba là*, khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi pháp luật theo hướng thúc đẩy đổi mới, phát triển, tháo gỡ các rào cản, đảm bảo lợi ích người dân, doanh nghiệp.

*Bốn là*, triển khai công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp một cách bài bản, chu đáo, dân chủ, đúng quy trình, chặt chẽ, nhất là khâu văn kiện và nhân sự.

*Năm là*, tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tinh thần phục vụ, hiệu lực quản trị công.

*Sáu là*, tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh (02/9/1945 - 02/9/2025) và các ngày lễ lớn của quốc gia, tạo khí thế thi đua sôi nổi, không khí vui tươi, tin tưởng, tự hào của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong cả nước. Hoàn thành mục tiêu bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước và nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân.

## **2. Một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới**

Ngày 04/7/2025, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 176- KL/TW về một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới. Kết luận nêu rõ:

Các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến địa phương cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn vị trí, vai trò, tầm quan trọng của các tổ chức cơ sở đảng; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Định kỳ hằng quý kiểm điểm, đánh giá hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng thuộc phạm vi phụ trách để lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện về tổ chức của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, trên cơ sở đó sắp xếp các tổ chức đảng thống nhất, đồng bộ để hoạt động nền nếp, hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo đúng Chỉ thị số 45-CT/TW và các kết luận của Bộ Chính trị (hoàn thành trong tháng 7/2025); kịp thời kiện toàn cấp ủy khóa mới; xây dựng, ban hành quy chế làm việc của cấp ủy, các quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ; xác định rõ mối quan hệ lãnh đạo, quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa cấp ủy với chính quyền, giữa cấp ủy với thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, thông tin mới, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức cơ sở đảng làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh về tư tưởng trong quá trình vận hành tổ chức bộ máy mới.

Nghiêm túc học tập quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp ủy cấp trên, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể, phù hợp từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác phát triển đảng viên, công tác quản lý, rà soát, sàng lọc đảng viên bảo đảm chất lượng.

Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan khẩn trương triển khai các ứng dụng, phần mềm điện tử (nhất là sổ tay đảng viên điện tử, hệ thống quản lý văn bản điện tử) để thực hiện đồng bộ, thống nhất trong toàn quốc.

Ban Tổ chức Trung ương tham mưu Ban Bí thư ban hành Chỉ thị và văn bản có liên quan; thực hiện việc cấp thẻ đảng viên mới (hoàn thành trong tháng 9/2025) kịp thời phục vụ Đại hội.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp các cơ quan tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chương trình, nội dung tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ chuyên sâu công tác đảng cho các tổ chức cơ sở đảng, nhất là ở cấp xã, cấp cơ sở và cấp chi bộ.

Các tỉnh ủy, thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng ở cấp xã; hoàn thành việc chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên theo quy định; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát bảo đảm các tổ chức cơ sở đảng ở cấp xã hoạt động đúng Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương.

### **3. Triển khai thực hiện tốt việc đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng**

Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư khóa IX về việc đổi Thẻ đảng viên đã góp phần nâng cao nhận thức cho đảng viên về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Thẻ đảng viên; qua đó giúp cho công tác quản lý, sử dụng, giữ

gìn Thẻ đảng viên từng bước được phát huy, thúc đẩy thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới, hướng tới các mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước nhanh, bền vững, giàu mạnh và hội nhập sâu rộng, gắn với những dấu mốc lịch sử có ý nghĩa đặc biệt quan trọng 100 năm thành lập Đảng (1930 - 2030) và 100 năm thành lập Nước (1945 - 2045); đồng thời, đáp ứng yêu cầu cấp thiết về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ngày 08/8/2025, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 51-CT/TW về đổi Thẻ đảng viên, trong đó yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên thực hiện một số nhiệm vụ sau:

*Thứ nhất*, tiến hành đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng.

*Thứ hai*, đổi Thẻ đảng viên phải bảo đảm các mục đích, yêu cầu sau:

- Đổi Thẻ đảng viên mới được tiến hành nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025) và hướng tới chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Việc đổi Thẻ đảng viên là công tác quan trọng, có ý nghĩa chính trị sâu sắc để nâng cao hơn nữa ý thức Đảng cho đảng viên về tinh thần phấn đấu cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ nhằm đẩy mạnh xây dựng, củng cố tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Việc đổi Thẻ đảng viên phải được chỉ đạo, tiến hành nghiêm túc, bài bản, khoa học, chặt chẽ, đúng Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương, các nguyên tắc, thủ tục đổi thẻ, phát thẻ và sử dụng, bảo quản Thẻ đảng viên.

- Thẻ đảng viên chỉ đổi cho đảng viên chính thức đã có Thẻ đảng viên và có đủ tư cách đảng viên theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

- Thực hiện việc đổi Thẻ đảng viên phải gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đồng bộ với cơ sở dữ liệu đảng viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đảng viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới.

*Thứ ba*, tổ chức thực hiện:

- Giao Ban Tổ chức Trung ương chủ trì: (1) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và

Dân vận Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu mẫu Thẻ đảng viên mới. (2) Phối hợp với Đảng ủy Công an Trung ương và các cơ quan liên quan xây dựng dữ liệu đảng viên để phục vụ công tác đổi Thẻ đảng viên hoàn thành trước ngày 02/9/2025. (3) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan liên quan thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng, báo cáo Ban Bí thư việc tổ chức thực hiện.

- Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hội nghị toàn quốc quán triệt và xây dựng hướng dẫn đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, mục đích, yêu cầu về việc đổi Thẻ đảng viên.

- Giao Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng giải pháp kết nối thông tin của Thẻ đảng viên điện tử với cơ sở dữ liệu đảng viên, các cơ sở dữ liệu của Đảng, phục vụ thực hiện một số thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường số.

- Giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng, xây dựng hạ tầng đầu cuối, hạ tầng thiết bị đầu đọc, phần mềm có liên quan.

- Giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chỉ đạo Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện việc hỗ trợ các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên rà soát, cập nhật dữ liệu đảng viên, nhất là ở các chi bộ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, những nơi khó khăn về hạ tầng công nghệ thông tin.

- Giao Đảng ủy Công an Trung ương phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, các cơ quan liên quan xây dựng phần mềm dữ liệu đổi Thẻ đảng viên; xây dựng dự toán, kế hoạch lựa chọn đơn vị tổ chức sản xuất Thẻ đảng viên, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Giao Ban Cơ yếu Chính phủ chủ trì tham mưu, triển khai giải pháp về bảo mật, xác thực dữ liệu lưu trữ trong chip của Thẻ đảng viên; phối hợp triển khai hệ thống hạ tầng kỹ thuật cung cấp chứng thư số cho Ban Tổ chức Trung ương phục vụ ký số, phát hành và kiểm tra Thẻ đảng viên có gắn chip.

- Giao các cấp ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương hoàn thành việc cập nhật dữ liệu đảng viên theo hướng dẫn của Trung ương; tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc việc đổi Thẻ đảng viên trong Đảng

bộ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cấp ủy trực thuộc; báo cáo kết quả đổi Thẻ đảng viên theo quy định.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Chỉ thị được phổ biến đến chi bộ.

#### **4. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới**

Ngày 23/7/2025, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 50-CT/TW về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới, trong đó yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt chi bộ, coi đây là mệnh lệnh chính trị. Sinh hoạt chi bộ là nơi giáo dục, bồi đắp lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cho đảng viên, là nơi triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng thành hành động cụ thể, thiết thực trong từng lĩnh vực công tác, thực tiễn cuộc sống; là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên phải xác định sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đảng là cuộc họp quan trọng nhất, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng theo Điều lệ Đảng, bảo đảm thời lượng sinh hoạt chi bộ, cấp ủy; duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ, thống nhất thực hiện sinh hoạt chi bộ toàn Đảng vào ngày 03 hằng tháng (nếu vào ngày nghỉ hoặc trường hợp đặc biệt sinh hoạt trong tuần đầu tiên của tháng); tuyệt đối không được họp chi bộ kết hợp các cuộc họp khác. Kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục triệt để những hạn chế trong sinh hoạt chi bộ kéo dài nhiều năm qua.

Đổi mới căn bản, toàn diện về nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, hiệu quả, đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với từng loại hình chi bộ, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào có đạo, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Nội dung sinh hoạt phải được thảo luận kỹ, sâu sắc, giải quyết những công việc đúng chức năng, nhiệm vụ của chi bộ. Qua sinh hoạt chi bộ kịp thời nắm bắt được tư tưởng của cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện, giải quyết khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, ít nhất mỗi quý 1 lần. Nội dung các chuyên đề

phải được chuẩn bị kỹ, thiết thực, bám sát nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; về giáo dục truyền thống cách mạng, nhiệm vụ phát triển địa phương, hiệu quả công tác chuyên môn cơ quan, đơn vị và các nội dung khác có liên quan; tập trung thảo luận sâu để đề ra các nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cao. Thường xuyên cập nhật, đưa các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư vào sinh hoạt định kỳ, chuyên đề; chú trọng nghiên cứu, học tập nghị quyết, Điều lệ Đảng, lịch sử vẻ vang của Đảng trong các buổi sinh hoạt chi bộ.

Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư về thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt và sinh hoạt theo tổ đảng ở chi bộ đông đảng viên đến khi có quy định, hướng dẫn mới của Trung ương. Việc thực hiện thí điểm phải bảo đảm đúng nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Sinh hoạt chi bộ phải thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trên cơ sở đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính tự giác trong sinh hoạt đảng, bảo đảm mọi đảng viên đều được thông tin đầy đủ và phát huy dân chủ, tạo không khí sinh hoạt cởi mở, thẳng thắn, mọi đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các quyết định của chi bộ; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong ban hành nghị quyết và phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Khắc phục triệt để tình trạng thờ ơ, mất sức chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

Bí thư chi bộ, cấp ủy phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ; lắng nghe, tôn trọng các ý kiến đóng góp, bảo vệ những đảng viên thẳng thắn đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái, biến chất, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tiêu cực; kiên quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm. Đồng thời, chi ủy, chi bộ có trách nhiệm phát hiện và xử lý các vấn đề tư tưởng phát sinh nhằm xây dựng chi bộ đoàn kết, thống nhất.

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải

nhận thức rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong sinh hoạt chi bộ; đảng viên phải nỗ lực thực hiện nhiệm vụ, chủ động báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công trong mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ và cầu thị, tự giác sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm, thẳng thắn góp ý cho đồng chí mình để cùng tiến bộ.

Nâng cao chất lượng đội ngũ bí thư chi bộ và cấp ủy viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu; kịp thời kiện toàn, bổ sung bí thư chi bộ khi có thay đổi về nhân sự. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm công tác đảng, nâng cao kỹ năng điều hành sinh hoạt đảng, năng lực vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện. Bí thư, phó bí thư chi bộ và cấp ủy viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cấp ủy cấp trên theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, điều hành sinh hoạt chi bộ khoa học và chịu trách nhiệm chính về chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ khoa học, chặt chẽ, định lượng, cụ thể. Cấp ủy cấp trên định kỳ tổ chức đánh giá và thông báo kết quả đến cấp ủy, chi bộ trực thuộc, bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất. Chú trọng tổng kết những mô hình mới, cách làm hiệu quả; đánh giá việc thực hiện mô hình "chi bộ bốn tốt"; khuyến khích việc thành lập tổ công tác của cấp ủy cấp trên trực tiếp dự, đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ. Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy.

Cấp ủy cấp trên phải thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém; rà soát, củng cố, kiện toàn các chi bộ trong các loại hình, nhất là các chi bộ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và địa bàn dân cư, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo; phải phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt chi bộ trực thuộc và thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, chịu trách nhiệm về chất lượng sinh hoạt của chi bộ; lắng nghe ý kiến của đảng viên, hỗ trợ, giải quyết hoặc phản ánh kịp thời đến cấp có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở; định kỳ hằng quý phải báo cáo về kết quả với cấp ủy cùng cấp; gắn trách nhiệm của cấp ủy viên được phân công theo dõi, người đứng đầu đối với chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là các chi bộ yếu kém kéo dài.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc bảo đảm nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, có đảng viên suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc chấp hành nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, chất lượng sinh hoạt và hồ sơ sinh hoạt chi bộ, việc ban hành nghị quyết của chi bộ, sổ ghi chép của đảng viên; việc thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên được phân công theo dõi, dự sinh hoạt chi bộ; kết quả lãnh đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết của chi bộ. Qua kiểm tra, giám sát kịp thời góp ý, nhắc nhở, phê bình, xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ, xem đây là kỷ luật nghiêm khắc nhất của Đảng.

Bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức tốt việc sinh hoạt chi bộ. Cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị cần quan tâm về cơ sở vật chất, bố trí địa điểm sinh hoạt cho các chi bộ, nhất là ở địa bàn nông thôn, các khu chung cư, trong các loại hình doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của chi bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai có hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trong sinh hoạt chi bộ; đồng thời, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và quản lý chặt chẽ nội dung sinh hoạt chi bộ trên môi trường số.

#### **5. Một số quy định về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử**

Ngày 10/7/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Quy định số 339-QĐ/TW về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nội dung, nguyên tắc và cách thức triển khai sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên trên môi trường số, gọi là Sổ tay đảng viên điện tử (ứng dụng STĐVĐT) của Đảng Cộng sản Việt Nam. STĐVĐT dùng cho đảng viên chính thức và đảng viên dự bị (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng), cấp ủy, chi bộ trong toàn Đảng.

Nội dung của ứng dụng STĐVĐT, gồm: Ứng dụng STĐVĐT được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt; được sử dụng thông qua ứng dụng web trên máy tính hoặc thông qua ứng dụng trên thiết bị di động.

Ứng dụng STĐVĐT gồm các tính năng chính: Sơ lược về đảng viên, gồm: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; ngày vào Đảng; ngày chính thức; số thẻ đảng viên; chi bộ đang sinh hoạt đảng; số định danh công dân; số điện thoại. Hồ

trợ sinh hoạt chi bộ: Hỗ trợ chi bộ, đảng viên trong việc chuẩn bị các kỳ sinh hoạt chi ủy, sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, gồm: Thông báo mời họp chi bộ, báo cáo xin phép vắng họp của đảng viên, thống kê đảng viên tham gia sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; gửi tài liệu họp chi bộ; chi bộ gửi báo cáo lên đảng ủy cấp trên. Văn kiện - Tư liệu: Cung cấp nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tài liệu, tin tức của cấp ủy, tổ chức đảng đến từng đảng viên. Học tập nghị quyết: Triển khai các đợt nghiên cứu, học tập nghị quyết chuyên sâu; tổng hợp kết quả học tập nghị quyết của đảng viên trên ứng dụng STĐVĐT; liên kết các cuộc thi tìm hiểu nghị quyết trực tuyến do các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức. Đóng góp ý kiến: Đảng viên gửi ý kiến góp ý, phản ánh, đề xuất tới chi bộ và cấp ủy quản lý trực tiếp, giúp cấp ủy, chi bộ nắm bắt kịp thời các thông tin, tư tưởng của đảng viên.

Ứng dụng STĐVĐT được tích hợp một số tính năng như sử dụng giọng nói bằng ngôn ngữ tiếng Việt để truyền tải văn kiện, tài liệu, tóm tắt văn bản nhằm hỗ trợ các đảng viên, nhất là các đảng viên cao tuổi, khó khăn trong đọc văn bản; nghiên cứu mở rộng tính năng trong quá trình sử dụng, phù hợp với thực tiễn và bảo đảm đúng các quy định của Đảng.

Về nguyên tắc sử dụng ứng dụng STĐVĐT, ứng dụng STĐVĐT do Trung ương triển khai được sử dụng thống nhất trong toàn Đảng. Thông tin trên ứng dụng STĐVĐT bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đảng viên, cấp ủy, chi bộ khi sử dụng ứng dụng này phải thực hiện nghiêm túc các nội dung của ứng dụng STĐVĐT và theo đúng phân cấp, thẩm quyền, đúng quy định của Đảng. Ứng dụng STĐVĐT hỗ trợ đảng viên trong sinh hoạt đảng; cung cấp chính xác, kịp thời văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy, tổ chức đảng tới đảng viên trong học tập nghị quyết, thực hiện nhiệm vụ đảng viên; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh, đạo đức, sức chiến đấu, trách nhiệm nêu gương của mỗi đảng viên. Đồng thời, là kênh thông tin giao tiếp hai chiều giữa cấp ủy đảng và đảng viên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chất lượng hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số quốc gia. Ứng dụng STĐVĐT phải dễ sử dụng, phù hợp với đảng viên; là kho tài liệu phong phú, hỗ trợ đảng viên học tập, nghiên cứu; thường xuyên được cập nhật, sử dụng đúng mục đích bảo đảm tính chính xác, an toàn, an ninh thông tin theo quy định. Ứng dụng STĐVĐT có khả năng cập nhật,

mở rộng tính năng và kết nối với các ứng dụng khác, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ công tác đảng trong giai đoạn mới.

Về tổ chức thực hiện, Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn toàn quốc; hướng dẫn cập nhật, sử dụng ứng dụng STĐVĐT; hỗ trợ kỹ thuật, xử lý vướng mắc; hoàn thiện các tính năng của ứng dụng STĐVĐT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới; bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và kinh phí tổ chức thực hiện. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc Trung ương về nghiệp vụ tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện trên ứng dụng STĐVĐT theo đúng quy định; phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng trong việc hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Ban Bí thư về việc thực hiện Quy định. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt ứng dụng STĐVĐT và thông tin, tuyên truyền trên ứng dụng STĐVĐT.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc hướng dẫn đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT và có trách nhiệm quản lý chặt chẽ tài khoản cá nhân được cung cấp; chỉ đạo cấp ủy trực thuộc chú ý hỗ trợ đối với đảng viên cao tuổi, đảng viên không sử dụng điện thoại thông minh; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy định này ở các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

Các chi bộ có trách nhiệm hướng dẫn đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT đúng quy trình, bảo đảm đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT để học tập, nghiên cứu tài liệu trên hệ thống, phục vụ việc tham gia sinh hoạt đảng; định kỳ báo cáo tình hình triển khai và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc lên cấp ủy cấp trên. Bí thư chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt có trách nhiệm phê duyệt tài khoản của đảng viên sau khi đảng viên đăng ký sử dụng ứng dụng.

Đảng viên có trách nhiệm đăng ký, cập nhật chính xác thông tin sơ lược về đảng viên, gồm: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; ngày vào Đảng; ngày chính thức; số thẻ đảng viên; chi bộ đang sinh hoạt đảng; số định danh công dân; số điện thoại và quản lý tài khoản cá nhân được cấp.

## **6. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp**

Ngày 22/7/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 1581/QĐ-TTg về Kế hoạch tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chuẩn bị Đại

hội đảng bộ các cấp. Kế hoạch nêu rõ 32 nhiệm vụ cụ thể, xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm và thời hạn phải hoàn thành, cụ thể:

Thanh tra Chính phủ có nhiệm vụ chủ trì kiểm tra, hướng dẫn việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy Thanh tra Chính phủ và hệ thống thanh tra ở cấp Trung ương, cấp tỉnh bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, quy định của Chính phủ; Bộ Nội vụ chủ trì kiểm tra, hướng dẫn việc thành lập các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, quy định của Chính phủ; Bộ Tài chính chủ trì kiểm tra, hướng dẫn việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc, gồm: Thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội, dự trữ quốc gia, thống kê; Ngân hàng nhà nước chủ trì kiểm tra, hướng dẫn việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy ngân hàng nhà nước; Bộ Tư pháp chủ trì kiểm tra, hướng dẫn việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy thi hành án dân sự bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, quy định của Chính phủ. Thời gian hoàn thành các nhiệm vụ trên là ngày 15/8/2025.

Bộ Nội vụ thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, trạm y tế) theo hướng tinh gọn đầu mối, bảo đảm cung ứng nhiều dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã, hoàn thành trước 31/12/2025; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương đối với những nội dung lớn trước khi trình Chính phủ ban hành Nghị định và các văn bản liên quan hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, Công chức năm 2025 về tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đánh giá, xếp loại, cho thôi việc đối với công chức, viên chức bảo đảm nguyên tắc "có vào, có ra", hoàn thành trước 30/8/2025; đến 31/12/2025, hoàn thành rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế khối Chính phủ sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy; hoàn thiện vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế đến năm 2031 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các đơn vị sự nghiệp, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về số lượng cấp phó các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã theo hướng tinh gọn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Bộ Y tế được giao chủ trì rà soát tổng thể nhu cầu sử dụng viên chức ngành y tế ở các địa phương. Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát tổng thể nhu cầu sử dụng

viên chức ngành giáo dục ở các địa phương; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tuyển dụng bảo đảm đúng quy định và đúng phạm vi số lượng biên chế được giao ngay từ năm học 2025 - 2026. Bộ Nội vụ kiểm tra, nắm chắc tình hình, thống kê đầy đủ, kịp thời báo cáo Bộ Chính trị về việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ công tác sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị gắn với đơn vị hành chính 02 cấp và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc và điều chỉnh các quy định, hướng dẫn để bảo đảm việc cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ công tác đúng mục đích, yêu cầu, đúng người và giữ được cán bộ có năng lực, trình độ. Các nhiệm vụ trên phải hoàn thành trước 31/8/2025.

Đến ngày 30/9/2025, Bộ Xây dựng phải ban hành, hướng dẫn thực hiện chính sách nhà công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức phải di chuyển chỗ ở sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Bộ Nội vụ rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, chính sách, tiền lương, phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, hoàn thành trước 31/10/2025. Bộ Tài chính trước 31/12/2025 phải kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù của đơn vị hành chính sau sắp xếp.

## **7. Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025**

Ngày 20/7/2025, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1569/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025 nêu một số nhiệm vụ sau:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 74/NQ-CP, ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình

tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và Quyết định số 758/QĐ-TTg, ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp ĐVHC, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp.

Ủy ban nhân dân 23 tỉnh, thành phố (mới) hình thành sau sắp xếp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã năm 2025; Ủy ban nhân dân 11 tỉnh, thành phố còn lại (không thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh) ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của địa phương mình. Rà soát, xác định chính xác diện tích tự nhiên của các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và công bố công khai trước ngày 30/9/2025. Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đề án của Chính phủ về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của địa phương mình chịu trách nhiệm rà soát, khẳng định chính xác số liệu về diện tích tự nhiên của các ĐVHC cấp xã và gửi báo cáo về Bộ Nội vụ trước ngày 30/8/2025. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, thông qua và công bố số liệu về diện tích tự nhiên của các ĐVHC cấp xã của các địa phương trước ngày 30/9/2025.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của ĐVHC các cấp trên thực địa của địa phương mình theo quy định của pháp luật để lập hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp gửi về Bộ Nội vụ và Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 30/9/2026. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định và nghiệm thu Hồ sơ địa giới ĐVHC các cấp của địa phương trước ngày 31/12/2026. Trường hợp số liệu về diện tích tự nhiên của ĐVHC cấp tỉnh khác với số liệu ghi trong Nghị quyết của Quốc hội thì Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân của ĐVHC cấp tỉnh đó báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành Nghị quyết cập nhật điều chỉnh số liệu diện tích tự nhiên của ĐVHC cấp tỉnh và công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và ĐVHC cấp tỉnh trước khi Bộ

Nội vụ quyết định nghiệm thu Hồ sơ địa giới ĐVHC các cấp của địa phương.

#### **8. Nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới**

Ngày 18/7/2025, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1560/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, trong đó nêu một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Các bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới đến toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức và người lao động, đặc biệt là những cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội để nâng cao nhận thức, nắm vững tinh thần, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội.

Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội: Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương các cấp cần phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác tín dụng chính sách xã hội trong việc tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả; thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nội dung công việc Ngân hàng Chính sách xã hội ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện trong quy trình cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt, giám sát việc điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội làm cơ sở để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay; phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay.

Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững: Các bộ, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách.

Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội: Các bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội:

Đối với các bộ, ngành, tiếp tục tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước vào Ngân hàng Chính sách xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí cho Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm 30% tổng nguồn vốn. Báo cáo cấp có thẩm quyền nâng hạn mức trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội. Phấn đấu đến năm 2030 nguồn vốn này chiếm 30% tổng nguồn vốn. Bố trí đủ và kịp thời nguồn vốn hoạt động trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Đối với chính quyền địa phương các cấp, tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Phấn đấu hàng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn. Căn cứ đặc điểm tình hình và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để triển khai các đề án, chương trình tín dụng phù hợp cho các dự án, đối tượng được địa phương phê duyệt. Hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương. Đẩy mạnh việc gắn kết tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động hỗ trợ chuyển giao khoa học và công nghệ, các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội.

Phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội là định chế tài chính công, có khả năng tự chủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực mà các tổ chức tài chính hoạt động theo nguyên tắc thị trường không thể đáp ứng hoặc chỉ đáp ứng được một phần. Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các nhiệm vụ giải pháp sau: Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nghiên cứu, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế để huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân. Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương, Ngân hàng Chính sách xã hội nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách để phục vụ tốt hơn cho đối tượng chính sách.

**9. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp**

Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp được ban hành bởi Quyết định số 1565/QĐ-TTg, ngày 18/7/2025 nêu rõ các bộ, ngành theo chức năng triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản bảo đảm để triển khai dịch vụ công trực tuyến. Khẩn trương rà soát, công bố các thủ tục hành chính theo thẩm quyền đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cập nhật, công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, nhất là các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy; bảo đảm khai thác tối đa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp để người dân không phải nộp lại những thông tin, dữ liệu do cơ quan nhà nước đã cấp. Rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ công ích trực tuyến thuộc phạm vi quản lý để phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 137/2024/NĐ-CP, ngày 23/10/2024.

Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa trong thực hiện các thủ tục hành chính. Rà soát, nghiên cứu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Quy định xác định rõ danh mục dữ liệu phải chia sẻ, tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối và trách nhiệm của từng cơ quan. Điều chỉnh, cập nhật, hợp nhất hoặc tổ chức lại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

Hướng dẫn về chức năng, tính năng và các yêu cầu kỹ thuật theo quy định để các bộ, ngành, địa phương thực hiện điều chỉnh, cập nhật, hợp nhất hoặc tổ chức lại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; hướng dẫn kết nối toàn diện giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số. Triển khai đo lường tự động và định kỳ hằng tháng công bố công khai hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến của từng bộ, ngành, địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng để tăng cường trách

nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Hoàn thành triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với lộ trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm hoạt động ổn định trên cơ sở kế thừa về thông tin, dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin và việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên tục, dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn để phục vụ người dân, doanh nghiệp; kết hợp một cách khoa học với việc rà soát, nâng cấp, cập nhật Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đáp ứng quy định; kết nối và khai thác hiệu quả dữ liệu, dịch vụ của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trung tâm Dữ liệu quốc gia, phát triển theo hướng một cửa số quốc gia theo lộ trình; bảo đảm tiến độ đưa vào khai thác sử dụng của Trung tâm dữ liệu quốc gia, đồng bộ tiến độ giữa hạ tầng vật lý quan trọng này với nền tảng hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng theo tiến độ trong Kế hoạch số hóa đã ban hành, bảo đảm 100% hồ sơ, kết quả mới được số hóa ngay khi tiếp nhận, xử lý, giải quyết và hoàn thành mục tiêu số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo quy định. Triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm phủ sóng mạng di động 5G toàn quốc, số lượng trạm phát sóng 5G đạt tối thiểu bằng 50% số trạm phát sóng 4G hiện nay, tạo nền tảng hạ tầng công nghệ để bảo đảm khả năng truy cập dịch vụ công trực tuyến. Rà soát, khẩn trương cung cấp điện với mục tiêu xóa các điểm thiếu điện ở các thôn, bản trên cả nước; hoàn thành xóa các điểm lờm sóng để các thôn bản có điều kiện tiếp cận chuyển đổi số.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các bộ, cơ quan, địa phương. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc lồng ghép vào kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kiến thức, kỹ năng chuyên môn để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thu thập, tổng hợp và công bố ý kiến phản hồi, đánh giá của người dân về dịch vụ công trực tuyến thông qua Nền tảng VNForm định kỳ hằng quý để cải tiến chất lượng của dịch vụ.

## **HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NỔI BẬT THỜI GIAN GẦN ĐÂY**

### **1. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm Hàn Quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm**

*Từ ngày 10 - 13/8/2025, nhận lời mời của Tổng thống Đại Hàn Dân quốc Lee Jae Myung, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Đại Hàn Dân quốc.*

Chuyến thăm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là chuyến thăm lần đầu của Tổng Bí thư Tô Lâm và là chuyến thăm đầu tiên của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tới Hàn Quốc sau 11 năm. Tổng Bí thư Tô Lâm cũng là lãnh đạo nước ngoài thăm cấp Nhà nước đầu tiên mà Hàn Quốc đón tiếp kể từ khi có chính quyền mới. Điều này thể hiện sinh động và khẳng định Việt Nam và Hàn Quốc coi trọng lẫn nhau và dành ưu tiên cao cho quan hệ hữu nghị và Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có cuộc hội đàm cấp cao quan trọng với Tổng thống Lee Jae Myung; hội kiến Thủ tướng Kim Min Seok, Chủ tịch Quốc hội Woo Won Sik; phát biểu về chính sách tại Đại học Yonsei; dự Diễn đàn kinh tế Việt Nam - Hàn Quốc, tọa đàm về khoa học và công nghệ; tiếp lãnh đạo Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Hàn Quốc - Việt Nam; gặp gỡ các đại diện Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam tại Hàn Quốc, các đại biểu nhân sĩ, trí thức, hội đoàn, tổ chức nhân dân, cùng một số doanh nghiệp hàng đầu của Hàn Quốc,... Tổng Bí thư cũng chứng kiến lễ ký kết các văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp hai nước trong các lĩnh vực công nghệ, năng lượng, chuyển đổi số, hạ tầng, chuỗi cung ứng, tài chính ngân hàng, dịch vụ, du lịch, đào tạo nguồn nhân lực...

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, các nhà lãnh đạo hai nước đã trao đổi ý kiến sâu rộng và đạt nhận thức chung quan trọng về việc đẩy mạnh toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, cũng như trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Các nhà lãnh đạo tái khẳng định hai nước là đối tác quan trọng hàng đầu của nhau trong tất cả các lĩnh vực, nhấn mạnh những thành tựu đạt được trong 33 năm qua là nền tảng vững chắc và là động lực lâu dài để hai nước tiếp tục củng cố và đưa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt

Nam - Hàn Quốc bước vào giai đoạn mới, toàn diện, sâu sắc, thực chất và hiệu quả hơn nữa.

Hai bên đã ký Tuyên bố chung về việc làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, trong đó nhấn mạnh, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng và phức tạp, trên tinh thần hướng tới tương lai vì sự phát triển bền vững của quan hệ hai nước, Việt Nam và Hàn Quốc tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong tất cả các lĩnh vực nhằm bảo đảm lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước, đóng góp vào hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Những định hướng lớn tập trung vào các lĩnh vực hợp tác cụ thể như: Cùng cố vững chắc lòng tin chính trị và đẩy mạnh hợp tác thực chất trong lĩnh vực ngoại giao, quốc phòng và an ninh; đưa hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư, khoa học công nghệ và hợp tác phát triển lên tầm mức mới; tăng cường hợp tác lao động, y tế, giáo dục xứng tầm đối tác chiến lược toàn diện; thúc đẩy hợp tác phát triển bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu, nông nghiệp và cơ sở hạ tầng; làm sâu sắc hợp tác văn hóa, thể thao, du lịch, truyền thông và giao lưu nhân dân, tạo sự gắn kết và hiểu biết sâu sắc hơn giữa hai nước; hợp tác chặt chẽ tại các diễn đàn, cơ chế quốc tế và khu vực.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Đại Hàn Dân quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thành công tốt đẹp, ghi dấu mốc mới, nâng cao tầm vóc quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích của nhân dân hai nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển và thịnh vượng, đóng góp cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới.

## **2. Tổng Bí thư Tô Lâm điện đàm với Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen**

*Chiều 14/8/2025, theo đề nghị của phía Campuchia, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm đã có cuộc điện đàm với Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen để trao đổi các biện pháp nhằm tăng cường quan hệ giữa hai Đảng, hai nước.*

Tại cuộc điện đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước; trao đổi về tình hình khu vực và quốc tế, quan hệ giữa hai Đảng, hai nước và một số nội

dung hai bên cùng quan tâm; rà soát và đánh giá kết quả hợp tác thời gian qua và thống nhất các phương hướng trọng tâm nhằm làm sâu sắc hơn nữa hợp tác hai Đảng, hai nước trong thời gian tới.

Hai nhà lãnh đạo bày tỏ vui mừng về các kết quả quan trọng đã đạt được tại Cuộc gặp cấp cao hai Đảng và Cuộc gặp cấp cao giữa ba đồng chí đứng đầu ba Đảng Việt Nam - Campuchia - Lào tháng 02/2025; nhất trí tiếp tục tăng cường quan hệ kênh Đảng, kênh Nhà nước, củng cố sự tin cậy chính trị, tăng cường trao đổi các chuyến thăm cấp cao và các cấp bộ, ngành, địa phương; phát huy các cơ chế hợp tác hiện có cũng như các thỏa thuận cấp cao khác; tiếp tục chia sẻ thông tin kịp thời, tham vấn lẫn nhau về các vấn đề quốc tế, khu vực, các vấn đề liên quan đến quan hệ hai nước, góp phần đưa quan hệ hai Đảng, hai nước ngày càng phát triển thực chất trong giai đoạn mới, phục vụ lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước.

Trong không khí hữu nghị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chúc mừng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội mà Campuchia đã đạt được trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân Campuchia và Chính phủ Hoàng gia Campuchia, góp phần nâng cao đời sống nhân dân Campuchia; hoan nghênh những tiến triển tích cực mà Campuchia và Thái Lan đạt được liên quan đến vấn đề biên giới giữa hai nước.

Chủ tịch Hun Sen cảm ơn lời mời của Tổng Bí thư Tô Lâm và thông báo sẽ sang dự Lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), đánh giá cao ý nghĩa sâu sắc và nhấn mạnh Lễ kỷ niệm 80 năm minh chứng cho sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tinh thần anh dũng, ý chí kiên cường của dân tộc Việt Nam trong các cuộc kháng chiến trường kỳ chống ngoại xâm, giành độc lập dân tộc; bày tỏ khâm phục những thành tựu phát triển kinh tế, xã hội và đối ngoại Việt Nam đã đạt được dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm. Chủ tịch Hun Sen bày tỏ tin tưởng Việt Nam sẽ vững bước phát triển, bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc, đạt được hai mục tiêu 100 năm đã đề ra.

Về tình hình quốc tế và khu vực, hai nhà lãnh đạo đã trao đổi, chia sẻ quan điểm về các vấn đề cùng quan tâm. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh các vấn đề tranh chấp cần được giải quyết bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế; phát huy vai trò trung tâm của ASEAN, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới.

### **3. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm Ai Cập, Angola của Chủ tịch nước Lương Cường**

*Từ ngày 03 - 09/8/2025, nhận lời mời của Tổng thống Ai Cập Abdel Fattah Al Sisi và Phu nhân, Tổng thống Angola João Manuel Gonçalves Lourenço và Phu nhân, Chủ tịch nước Lương Cường và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Ai Cập và Cộng hòa Angola.*

Tại Ai Cập và Angola, Chủ tịch nước Lương Cường đã có các cuộc hội đàm quan trọng với Tổng thống Ai Cập Abdel Fattah El Sisi và Tổng thống Angola João Manuel Gonçalves Lourenço, hội kiến với các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước, dự Lễ Kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Angola.

Chủ tịch nước lần đầu tiên có chuyến thăm Liên đoàn Arab, có các bài phát biểu chính sách quan trọng trước Liên đoàn Arab và tại Phiên họp toàn thể đặc biệt của Quốc hội Angola, qua đó, truyền tải thông điệp, khẳng định mong muốn của Việt Nam nâng quan hệ hữu nghị và hợp tác với Ai Cập, Angola, với Liên đoàn Arab và các nước châu Phi lên tầm cao mới, trở thành cầu nối thúc đẩy hòa bình, hợp tác và phát triển giữa hai khu vực châu Á và châu Phi.

Bên cạnh các hoạt động chính thức trong khuôn khổ chuyến thăm, Chủ tịch nước đã làm việc với các Đại sứ Việt Nam tại châu Phi, gặp gỡ cán bộ, nhân viên Đại sứ quán và đông đảo cộng đồng người Việt Nam tại Ai Cập và Angola để chỉ đạo định hướng thúc đẩy quan hệ hơn nữa với khu vực ngày càng quan trọng này. Ngoài ra, các Bộ trưởng, lãnh đạo các bộ, ngành tham gia đoàn cũng có nhiều cuộc tiếp xúc, làm việc với đối tác, doanh nghiệp Ai Cập và Angola.

Chuyến thăm đã đạt được tất cả các mục tiêu đề ra với những dấu ấn và kết quả thực chất, nổi bật:

*Thứ nhất*, Việt Nam đã xác lập được khuôn khổ mới trong quan hệ giữa Việt Nam và các nước khu vực. Quan hệ Đối tác Toàn diện Việt Nam - Ai Cập là khuôn khổ đối tác toàn diện đầu tiên của Việt Nam ở khu vực châu Phi. Chuyến thăm xác định định hướng xây dựng mối quan hệ “đối tác hợp tác cùng phát triển” Việt Nam - Angola trở thành hình mẫu cho hợp tác Nam - Nam, phục vụ thiết thực nhu cầu phát triển và lợi ích của mỗi nước.

Cùng với việc ký Tuyên bố chung giữa Việt Nam với Ai Cập và Angola, các bên đã ký kết nhiều văn kiện hợp tác quan trọng trong các lĩnh vực: kinh tế - thương mại - đầu tư, quốc phòng - an ninh, gìn giữ hòa bình, tư pháp, chuyên giao người bị

kết án phạt tù, kiểm sát, truyền hình, nông nghiệp, hợp tác địa phương...

*Thứ hai*, chuyển thăm đã tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận thị trường, thúc đẩy đầu tư, đồng thời mở ra cơ hội hợp tác trên những lĩnh vực mới, nhiều tiềm năng. Ai Cập và Angola đều hoan nghênh và cam kết tạo thuận lợi cho một số sản phẩm thế mạnh của Việt Nam tiếp cận thị trường, tạo điều kiện cho doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, kinh doanh tại mỗi nước, thúc đẩy hợp tác phát triển ngành Halal với Ai Cập và doanh nghiệp Việt Nam tham gia các dự án dầu khí tiềm năng và cung cấp các dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại Angola.

Ai Cập và Angola nhất trí nâng cấp kim ngạch thương mại lên 1 tỷ USD, Ai Cập sẵn sàng thúc đẩy trao đổi sớm khởi động đàm phán FTA với Việt Nam và thành lập Hội đồng Kinh doanh Việt Nam - Ai Cập.

*Thứ ba*, Chủ tịch nước Lương Cường đã chuyển thông điệp chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước Việt Nam tới nhiều nước khu vực châu Phi và Arab. Chủ tịch nước đã có các bài phát biểu chính sách quan trọng tại trụ sở Liên đoàn Arab và Quốc hội Angola, qua đó khẳng định vai trò, vị thế và định hướng của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, thể hiện mong muốn cùng viết nên một chương mới trong quan hệ hợp tác nhiều mặt với các nước Arab và châu Phi anh em vì hòa bình, hợp tác và phát triển.

Chuyến công tác của Chủ tịch nước Lương Cường tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời phản ánh xu thế tăng cường mạnh mẽ hợp tác giữa các nước phương Nam trong việc định hình một trật tự thế giới mới theo hướng đa cực, công bằng, bình đẳng hơn.

#### **4. Tình hình xung đột biên giới giữa Campuchia - Thái Lan**

*Trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á phải đối mặt với nhiều thách thức do cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và diễn biến phức tạp của thế giới thì xung đột biên giới giữa Campuchia - Thái Lan bùng phát trở lại đã trở thành tâm điểm chú ý của dư luận quốc tế, khu vực và dư luận trong nước.*

Xung đột biên giới Campuchia - Thái Lan bắt nguồn từ tranh chấp chủ quyền lâu dài quanh đền Preah Vihear và các đền cổ trên dãy Dangrek. Năm 1962 và 2013 Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ) đã ra phán quyết đền Preah Vihear thuộc Campuchia, tuy nhiên căng thẳng giữa hai bên vẫn leo thang, đặc biệt giai đoạn 2008 - 2011.

Từ tháng 5/2025, xung đột tái bùng phát quanh đền Ta Moan Thom và lan rộng vào cuối tháng 7/2025 với giao tranh tại một số điểm nóng dọc biên giới. Quan hệ ngoại giao hai nước trở nên căng thẳng.

Ngày 24/7/2025, các cuộc pháo kích qua lại và không kích xảy ra liên tiếp. Campuchia cho biết đã thực hiện quyền tự vệ hợp pháp để đẩy lùi cuộc xâm nhập vũ trang từ Thái Lan, trong khi Thái Lan cáo buộc Campuchia sử dụng pháo phản lực BM-21 tấn công khu dân cư.

Ngày 28/7/2025, nước Chủ tịch ASEAN là Malaysia chủ trì tổ chức đàm phán; Thủ tướng Campuchia Hun Manet và quyền Thủ tướng Thái Lan Phumtham Wechayachai đã đạt được thỏa thuận ngừng bắn vô điều kiện, có hiệu lực từ 0h ngày 29/7/2025. Hai bên cam kết nối lại kênh liên lạc trực tiếp giữa các Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao và Bộ trưởng Quốc phòng, đồng thời chỉ đạo các bộ trưởng liên quan của 3 nước xây dựng cơ chế xác minh, thực thi và báo cáo tiến trình ngừng bắn. Malaysia khẳng định sẵn sàng điều phối nhóm quan sát và sẽ tham vấn các nước ASEAN khác để cùng tham gia nỗ lực đảm bảo hòa bình trên thực địa. Thỏa thuận ngừng bắn này được xem là bước ngoặt nhằm chấm dứt giao tranh và tạo điều kiện cho các cuộc đàm phán song phương Campuchia - Thái Lan diễn ra trong thời gian tới.

Tiếp đó, ngày 07/8/2025, trong phiên họp đặc biệt của Ủy ban Biên giới chung (GBC) tại Kuala Lumpur, Malaysia, Campuchia và Thái Lan đã nhất trí về khuôn khổ ngừng bắn và giảm leo thang toàn diện. Hai bên đã ký kết thỏa thuận nhằm chấm dứt tình trạng thù địch và tránh khiêu khích dọc theo toàn bộ biên giới; cam kết duy trì nguyên trạng quân đội tính đến 0h ngày 29/7 và sẽ không có thêm sự tăng cường lực lượng hay các hành động gây căng thẳng mới. Hai bên nhất trí không lan truyền thông tin sai lệch hoặc tin giả để giảm căng thẳng và tạo điều kiện cho đối thoại hòa bình.

Để giám sát việc thực hiện, một đội quan sát viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) do Malaysia dẫn đầu sẽ được thành lập. Trong thời gian tới, một Nhóm quan sát viên lâm thời (IOT) gồm các tùy viên quốc phòng của các nước thành viên ASEAN tại Thái Lan hoặc Campuchia sẽ được thiết lập độc lập ở mỗi quốc gia, do tùy viên quốc phòng Malaysia dẫn đầu... Đây được xem là bước đột phá ngoại giao quan trọng nhằm ngăn chặn giao tranh tái diễn dọc theo biên giới chung giữa hai nước.

Trước việc Campuchia và Thái Lan đạt được thỏa thuận ngừng bắn ngay lập tức và vô điều kiện, Liên hợp quốc ngày 30/7 đã kêu gọi hai nước thực hiện đầy đủ thỏa thuận và nhanh chóng thực hiện các bước đi cần thiết để xây dựng lòng tin. Các bộ trưởng ngoại giao ASEAN khuyến khích Campuchia và Thái Lan giải quyết vấn đề một cách hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, Hiến chương ASEAN.

Về phía Việt Nam, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: "Việt Nam hoan nghênh thỏa thuận ngừng bắn ngay lập tức và vô điều kiện đạt được giữa Campuchia và Thái Lan ngày 28/7/2025, là bước tiến quan trọng nhằm giảm căng thẳng và khôi phục lại hoà bình, ổn định, an ninh, an toàn ở khu vực.

Chúng tôi đánh giá cao những nỗ lực của Malaysia, trong vai trò Chủ tịch ASEAN 2025, đã tích cực thúc đẩy, tạo môi trường thuận lợi cho việc giải quyết hòa bình các bất đồng trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc, Hiến chương ASEAN, Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và trên tinh thần hữu nghị, đoàn kết ASEAN, vì lợi ích của cả hai bên và của khu vực. Việt Nam tin tưởng hai nước sẽ nghiêm túc thực hiện thỏa thuận ngừng bắn, tiếp tục đối thoại, tìm kiếm giải pháp hòa bình giải quyết căn bản những bất đồng, góp phần vào việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới".

## **5. Armenia và Azerbaijan đạt được thỏa thuận hòa bình**

*Dưới sự trung gian của Tổng thống Mỹ Donald Trump, Armenia và Azerbaijan đã đạt được thỏa thuận nhất trí nối lại quan hệ ngoại giao và chấm dứt vĩnh viễn mọi hành động thù địch. Thỏa thuận này đã chấm dứt nhiều thập kỷ xung đột giữa Armenia và Azerbaijan.*

Azerbaijan và Armenia là hai quốc gia thuộc Liên Xô cũ, từng vướng phải cuộc xung đột gần 40 năm liên quan tranh chấp quyền kiểm soát đối với khu vực Nagorno - Karabakh, một khu vực nằm sâu trong lãnh thổ phía Tây Nam của Azerbaijan. Tuy nhiên, khu vực này có phần lớn dân cư là người gốc Armenia sinh sống và muốn ly khai để sáp nhập Armenia.

Năm 2020, tranh chấp giữa hai nước ở khu vực Nagorno - Karabakh bùng phát thành xung đột. Đến tháng 11/2020, một thỏa thuận đình chiến do Nga làm trung gian đã đạt được, song hai bên vẫn xảy ra xung đột sau khi thỏa thuận được ký kết. Năm 2023, Azerbaijan giành lại toàn bộ quyền kiểm soát Nagorny -

Karabakh trong một cuộc tấn công quân sự, buộc đa số người Armenia còn lại trong vùng lãnh thổ này phải chạy sang Armenia.

Dưới nỗ lực thúc đẩy của cộng đồng quốc tế, lãnh đạo Armenia và Azerbaijan đã nhiều lần gặp gỡ để tìm kiếm khả năng đạt được thỏa thuận lâu dài. Đặc biệt, kể từ sau khi nhậm chức Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ hai, ông Donald Trump khẳng định sẽ sớm đưa Armenia và Azerbaijan đi đến một thỏa thuận hòa bình.

Ngày 08/8/2025, tại thủ đô Washington (Mỹ), cuộc họp 3 bên giữa Thủ tướng Armenia Nikol Pashinyan và Tổng thống Azerbaijan Ilham Aliyev với vai trò trung gian của Tổng thống Mỹ Donald Trump đã diễn ra. Armenia và Azerbaijan đã ký thỏa thuận, nhất trí khôi phục quan hệ ngoại giao và chấm dứt vĩnh viễn mọi hành động thù địch. Thỏa thuận bao gồm việc thiết lập một hành lang quá cảnh - mang tên "Con đường Trump cho Hòa bình và thịnh vượng quốc tế" (TRIPP) - đi qua Armenia để kết nối Azerbaijan với vùng đất tách biệt Nakhchivan của nước này. Mỹ sẽ có quyền phát triển hành lang này. Armenia và Azerbaijan cam kết mở cửa quan hệ thương mại và tôn trọng sự toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Tổng thống Mỹ Donald Trump cũng tuyên bố dỡ bỏ các hạn chế đối với hợp tác quốc phòng giữa Azerbaijan và Mỹ.

Phát biểu sau thỏa thuận, Tổng thống Azerbaijan Ilham Aliyev nhấn mạnh, hai nước sẽ bước sang trang mới sau xung đột và đổ máu, đồng thời mang lại một tương lai tươi sáng và an toàn cho thế hệ con cháu. Thủ tướng Armenia Nikol Pashinyan nhấn mạnh thỏa thuận mang lại niềm tin và sự đảm bảo hai nước đang mở ra một chương mới về hòa bình, thịnh vượng, an ninh và hợp tác kinh tế ở Nam Kavkaz.

Nhiều nước đã lên tiếng hoan nghênh thỏa thuận hòa bình giữa Armenia và Azerbaijan: Chủ tịch Ủy ban châu Âu (EC) Ursula von der Leyen và Chủ tịch Hội đồng châu Âu Antonio Costa hoan nghênh thỏa thuận do Mỹ làm trung gian nhằm chấm dứt nhiều thập kỷ xung đột giữa Armenia và Azerbaijan, đồng thời kêu gọi nhanh chóng thực thi. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) hoan nghênh việc ký kết thỏa thuận hòa bình giữa Armenia và Azerbaijan, coi đây là một "bước tiến đáng kể". Nga đánh giá dự thảo thỏa thuận hòa bình giữa Armenia và Azerbaijan là "tích cực" và hy vọng sẽ đóng góp vào hòa bình ở khu vực Kavkaz giáp biên giới với Nga. Thổ Nhĩ Kỳ bày tỏ hy vọng hành lang trung chuyển chiến lược, đã được lên kế hoạch trong thỏa thuận, sẽ sớm được mở và có

thể thúc đẩy xuất khẩu năng lượng và các nguồn tài nguyên khác qua Nam Kavkaz. Ấn Độ coi tuyên bố hòa bình giữa Azerbaijan và Armenia là một thành tựu quan trọng về ngoại giao và đối thoại, đồng thời bày tỏ sự ủng hộ về kết quả mà hai bên đã đạt được. Anh nhấn mạnh sẵn sàng hỗ trợ hòa bình ở Nam Kavkaz, nếu cả hai bên đều tôn trọng các cam kết của mình...

Theo các chuyên gia, việc hai nước Armenia và Azerbaijan nhất trí khép lại xung đột cho thấy những thành quả mà Azerbaijan và Armenia gặt hái được sau một loạt nỗ lực đàm phán kéo dài nhiều năm, mở ra một chương mới trong quan hệ hai nước cùng tương lai hòa bình, thịnh vượng cho các thế hệ sau.

## **6. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

- *Số người nhận trợ cấp thất nghiệp ở Mỹ tăng cao*: Theo dữ liệu được Bộ Lao động Mỹ công bố ngày 07/8/2025, số người lao động nhận trợ cấp thất nghiệp thông qua hình thức "tiếp tục yêu cầu" ở Mỹ đã tăng lên mức 1,97 triệu người vào cuối tháng 7/2025, so với mức 1,85 triệu người vào đầu tháng 01/2025. Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới vẫn ở mức thấp, chỉ tăng 7.000 đơn vào giữa tháng 7/2025, so với mức 1,85 triệu đơn vào đầu tháng 01/2025. Dù không có làn sóng sa thải lớn, nhiều người lao động vẫn không thể tìm được việc làm mới và phải đối mặt với thời gian thất nghiệp kéo dài hơn.

Các chuyên gia lao động cho rằng, thị trường lao động ở Mỹ đang chững lại do các yếu tố như chính sách thuế quan cao hơn của chính quyền Tổng thống Donald Trump, cắt giảm chi tiêu liên bang và siết chặt chính sách nhập cư. Các mức thuế mới đối với nhiều quốc gia đã chính thức có hiệu lực từ 07/8/2025, làm tăng chi phí nhập khẩu - gánh nặng lên người tiêu dùng và doanh nghiệp Mỹ, từ đó tiếp tục làm chậm quá trình tuyển dụng.

- *Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhấn mạnh an toàn biển trong đảm bảo thịnh vượng toàn cầu*: Ngày 11/8/2025, tại trụ sở Liên hợp quốc (LHQ) ở New York (Mỹ), Hội đồng Bảo an (HĐBA) LHQ đã nhóm họp phiên mở rộng để thảo luận vấn đề an ninh hàng hải và các thách thức mới nổi đối với an toàn trên biển, theo đề xuất của Panama. HĐBA nhấn mạnh an toàn trên biển là yếu tố then chốt để có được thịnh vượng toàn cầu, bởi vận tải hàng hải hiện đóng vai trò quan trọng đối với nền kinh tế thế giới với hơn 100.000 chuyên tàu hoạt động mỗi ngày, vận chuyển khoảng 80% khối lượng hàng hóa thương mại của thế giới. Các thành viên HĐBA cho rằng trong bối cảnh hoạt động hàng hải dễ bị gián đoạn do căng thẳng

địa chính trị và tội phạm xuyên quốc gia, việc đảm bảo các tuyến hàng hải an toàn và giải quyết các thách thức mới nổi có ý nghĩa hết sức quan trọng.

- *Phiên thảo luận mở cấp cao của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc* về chủ đề “An ninh biển: Phòng ngừa, đổi mới và hợp tác quốc tế để ứng phó các thách thức mới nổi” đã diễn ra tại trụ sở Liên hợp quốc ở New York, Mỹ từ ngày 11 - 12/8/2025.

Tại Phiên họp, đại diện nhiều nước đề cao cách tiếp cận phòng ngừa, kêu gọi tăng cường chia sẻ thông tin và phối hợp quản trị an ninh mạng trong lĩnh vực hàng hải, khuyến nghị các quốc gia nghiêm túc thực thi đầy đủ các quy định của luật pháp quốc tế về an toàn, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường biển...

Phát biểu tại Phiên họp, đại diện Việt Nam tại Liên hợp quốc đánh giá cao đóng góp của các cơ quan Liên hợp quốc và các tổ chức chuyên môn như: IMO, UNODC, FAO, UNEP... trong thúc đẩy hợp tác giữa các quốc gia trong các lĩnh vực liên quan, đồng thời kêu gọi củng cố hơn nữa sự phối hợp giữa các khuôn khổ quốc tế và khu vực nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả giải quyết các thách thức cấp bách nhất về an ninh biển.

Thời gian qua, Việt Nam đã tích cực thúc đẩy hợp tác với các đối tác liên quan để bảo đảm an ninh biển, nhất là tại các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, thông qua duy trì cơ chế tuần tra chung, chia sẻ thông tin, phối hợp thực thi pháp luật, tìm kiếm cứu nạn và ứng phó khẩn cấp với các nước trong khu vực. Việt Nam cam kết tiếp tục cùng các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc nỗ lực đàm phán xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, thực chất và phù hợp luật pháp quốc tế.

## VĂN BẢN MỚI

***Nghị định 188/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.*** Nghị định gồm 72 điều, có hiệu lực từ ngày 15/8/2025, trong đó có một số nội dung đáng chú ý sau:

*Mức đóng do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng được quy định như sau:*

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các điểm a, c, d và e khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các điểm b và đ khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và do đối tượng đóng;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm g khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm h khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm i khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% mức lương cơ sở và do người sử dụng lao động của công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ trong quân đội, người sử dụng lao động của công nhân công an đang công tác trong công an nhân dân đóng;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng 5 ở trên bằng 4,5% mức lương cơ sở và do người sử dụng lao động của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu theo quy định của pháp luật về cơ yếu đóng;

- Người lao động là cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam, tạm đình chỉ công tác hoặc tạm đình chỉ chức vụ mà chưa bị xử lý kỷ luật thì mức đóng hằng tháng bằng 4,5% của 50% mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động của tháng liền kề trước khi bị tạm giam, tạm giữ hoặc tạm đình chỉ theo quy định của pháp luật, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận là không vi phạm pháp luật, người sử dụng lao động và người lao động phải truy đóng bảo hiểm y tế trên số tiền lương được truy lĩnh.

*Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được quy định như sau:*

Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang cư trú trên địa bàn các xã nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền;

Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế;

Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm g khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ thời điểm xã nơi đối tượng đang sinh sống không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn;

Hỗ trợ tối thiểu 50% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm i khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế. Thời gian hỗ trợ là 01 năm kể từ khi đối tượng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận là nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người;

Hỗ trợ tối thiểu 50% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại các điểm b, c, đ, e và h khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế;

Hỗ trợ tối thiểu 30% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm d khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế và khoản 4, Điều 5 Nghị định này.